TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày: 22-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoài Nam.

Thẩm phán Ông Vũ Hà Nam.

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hào;

Ông Dương Mạnh Tuân;

Bà Bùi Thị Thu;

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trâm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định và Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo

Họ và tên: Nguyễn Thị Ánh T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1974; Nơi ĐKHKTT: Số 17 đường Hoàng Diệu, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;Nơi ở hiện tại: Số nhà 1A, 2 tầng số 2 Quân khu A, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái M (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1949; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; chồng thứ nhất: Nguyễn Viết Th, sinh năm 1969 (đã ly hôn); chồng thứ 2: Đỗ Văn L, sinh năm 1961; Bị cáo có 01 con sinh năm 1999; tiền án: Ngày 20-4-2009 TAND tối cao tại TP Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tuyên phạt 15 năm tù giam về tội " Mua bán trái phép chất ma

túy". Chấp hành xong án phạt tù ngày 01-02-2019, chưa thi hành xong án phí hình sự phúc thẩm; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01/9/2003 Công an phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích; Ngày 01/12/2003 Công an phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích; Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/4/2022, sau đó c Hển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nam Định. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Luật sư Phạm Thị Minh Quý- Đoàn luật sư tỉnh Nam Định. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nghệ An đang thụ lý điều tra vụ án mua bán, vận c Hển trái phép chất ma túy từ Nghệ An ra Nam Định. Qua xác minh Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm: 1974, trú tại 1A, 2 tầng số 2 quân khu A, phường Năng Tĩnh, thành phố (TP) Nam Định, tỉnh Nam Định có nhiều đặc điểm nghi vấn liên quan đến vụ án.

Ngày 28--2022 Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Nghệ An khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại số nhà 1A, 2 tầng số 2 quân khu A, phường Năng Tĩnh, TP Nam Định, tỉnh Nam Định, thu giữ bên trong ngăn kéo bên trái phía trên tủ nhựa trong phòng ngủ của T gồm:

- 01 bao nilon màu đen bên trong chứa 04 gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy màu trắng chứa 01 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói nilon màu trắng đều có chứa cục chất bột màu trắng.

- 01 gói giấy màu vàng đựng 01 gói nilon màu trắng chứa cục chất bột màu trắng.

- 04 gói nilon màu trắng trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng.

- 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocker đã qua sử dụng.

Nguyễn Thị Ánh T khai nhận số vật chứng bị thu giữ là Heroine và ma túy đá của T mục đích để bán cho khách kiếm lời và số vật chứng này được niêm phong theo quy định của pháp luật, 01 chiếc cân điện tử T khai nhận dùng để cân ma túy.

Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Nghệ An thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại số 17 đường Hoàng Diệu, phường Năng Tĩnh, TP Nam Định, tỉnh Nam Định không thu giữ gì.

Căn cứ tài liệu điều tra, CQĐT Công an tỉnh Nghệ An đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thi hành lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị Ánh T. Thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh số thuê bao 0916032466 đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu vàng đồng số thuê bao 0944532419 đã qua sử dụng và 03 thẻ Ngân hàng đều mang tên NGUYEN THI ANH T (gồm 01 thẻ VP Bank số 4541190945849443; 01 thẻ Techcombank số 9704079953442872; 01 thẻ VP Bank số 9704320880808813) được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Do xác định Nguyễn Thị Ánh T không liên quan trực tiếp đến vụ án tại Nghệ An. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An c Hển vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định thụ lý tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan CSĐT, Nguyễn Thị Ánh T khai: Ngày 25-4-2022 T gặp người đàn ông tên Ngọc, T biết người này sinh năm 1970 vì trước đây cùng cải tạo với T tại Trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Ngọc cho T số điện thoại người bán ma túy. T dùng số điện thoại của T có số thuê bao 0916032466 liên lạc thì có giọng người đàn ông nghe máy, T và người này thỏa thuận, thống nhất, T mua 2,5 cây Heroine và 02 hộp 10 ma túy đá (tức 02 hộp, mỗi hộp 10 gam ma túy đá) với giá tiền 56.600.000 đồng, hai bên thỏa thuận buổi tối giao hàng tại nhà T. Khoảng 21 giờ cùng ngày có một người đàn ông đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang đi xe máy đến nhà T giao cho T 01 túi nilon màu đen, T mở ra thấy bên trong có 05 túi Heroine và 04 túi ma túy đá. Kiểm tra xong T trả cho người này 56.600.000 đồng. Sau đó T cất giấu số ma túy vừa mua được trong ngăn kéo tủ nhựa trong phòng ngủ, mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị Công an phát hiện thu giữ số ma túy như trên.

Tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định 569/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 02-5-2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 05 mẫu cục chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M5) thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Ánh T gửi tới giám định đều là ma túy (Loại ma túy Heroine); có tổng khối lượng là 94,03 gam; 04 mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M6 đến M9) thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Ánh T gửi tới giám định đều là ma túy (Loại ma túy Methamphetamine); có tổng khối lượng là 16,63 gam.

T khai nguồn gốc số tiền mua ma túy: Ngày 22-4-2022 T hỏi vay 01 dây c Hền vàng, 01 lắc tay vàng của anh Bùi Đức H, sinh năm: 1985, trú tại: 205/15/7 đường Trần Văn Đ, phường 11 quận 3, TP Hồ Chí Minh và hẹn lúc nào có tiền T sẽ trả, H đồng ý (T không nói cho H biết mục đích T vay làm gì, không viết giấy biên nhận gì). Sau đó T mang 01 dây c Hền vàng, 01 lắc tay vàng đến cầm đồ tại cửa hàng vàng Hằng Tân ở phố Hàng Thao, phường Ngô Quyền, TP Nam Định, tỉnh Nam Định được số tiền là 56.000.000 đồng, T lấy 600.000 đồng tiền cá nhân của T được tổng cộng 56.600.000 đồng sau đó T trả tiền mua ma túy như trên. Việc T mua ma túy và cất giấu ma túy H không biết, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của T.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSNĐ-P1 ngày 26-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Thị Ánh T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị Ánh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo và rất ân hận và hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo còn có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", đề nghị phạt tiền bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng sung quỹ nhà nước, về xử lý vật chứng đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 hộp giấy, 01 phong bì niêm phong; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocker Scale đã qua sử dụng. Đề nghị tuyên tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số thuê bao 0916032466 thu giữ của bị cáo vì là phương tiện phạm tội. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động và 03 thẻ Ngân hàng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh và khung khoản Điều luật áp dụng đối với bị cáo, tuy nhiên khi xem xét hình phạt mong HĐXX xem xét bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt. Về hình phạt bổ sung vợ chồng

bị cáo sống ly thân bản thân bị cáo phải đi chấp hành án, đề nghị HĐXX áp dụng mức phạt tiền thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 25-4-2022 Nguyễn Thị Ánh T đã mua 94,03 gam Heroine và 16,63 gam Methamphetamine đem cất giấu nơi ở của mình mục đích bán cho khách kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Nghệ An khám xét, bắt giữ. Như vậy Nguyễn Thị Ánh T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 110,66 gam Heroine và Methamphetamine. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái mặc dù bản thân đã từng bị phạt 15 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm mục đích trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Bị cáo Nguyễn Thị Ánh T đã bị kết án về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" bị xử phạt 15 năm tù đã chấp hành xong án phạt tù ngày 01-02-2019 chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi

phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do lỗi cố ý. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng là " Tái phạm nguy hiểm" theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo" , ăn năn hối cải qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS..

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép ma tuý với mục đích bán kiếm lời. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Do bị cáo Nguyễn Thị Ánh T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số thuê bao 0916032466 giao dịch với người bán ma túy nên xác định đây là công cụ phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước; cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocker Scale bị cáo dùng để cân ma túy đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy, đối với các vật chứng còn lại là vật cấm lưu hành tuyên tịch thu tiêu huỷ. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động và 03 thẻ ngân hàng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Các tình tiết có liên quan:

- Đối với người đàn ông bán ma túy đã đến nhà T giao ma túy và người đàn ông tên Ngọc (người cho T số điện thoại của người đàn ông bán ma túy) như lời khai của T. Do T không biết nhân thân, lai lịch, không nhớ, không lưu số điện thoại, không biết biển số xe máy, sau khi liên lạc xong với họ T đã xóa số điện thoại đi nên nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

- Đối với Bùi Đức H: Tài liệu điều tra thể hiện H có đến nhà T chơi và ở lại nhà T khoảng 01 tuần nhưng H không biết việc T cất giấu ma túy, không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của T nên CQĐT không xử lý, là phù hợp.

- Đối với chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1980 là chủ cửa hàng vàng Hằng T, địa chỉ: 166 phố H, phường Ng, TP Nam , tỉnh N. Chị Hằng khẳng định: Cửa hàng vàng Hằng T không cầm đồ gồm 01 dây c Hền vàng, 01 lắc tay bằng vàng của Nguyễn Thị Ánh T.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ánh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ánh T 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28-4-2022;

2. Căn cứ khoản 5 Điều 251 BLHS, phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Ánh T 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước;

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS,

Tịch thu tiêu huỷ 01 hộp giấy niêm phong ; 01 phong bì niêm phong;

01 túi niêm phong; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocker Scale đã qua sử dụng.

Tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số thuê bao 0916032466

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động và 03 thẻ ngân hàng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục thi hành án tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 67/22 ngày 29-7-2022 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định);

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, buộc bị cáo Nguyễn Thị Ánh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo; người bào chữa;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh NĐ;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

Lê Hoài Nam